

## **Bản tin môi trường tuần 2 từ ngày 7-13/1 (Tháng 1)**

Phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020.....	2
Đề cộng đồng thực sự làm chủ rừng: Thực tế và những thách thức.....	6
Bảo vệ môi trường phải trở thành một nét văn hóa .....	12
Đắk Lắk: Phát triển bền vững cây ăn trái ở Tây Nguyên .....	15

## **Phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020**

**BVR&MT – Vừa qua, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã có văn bản chỉ đạo số 5249/QĐ-BNN-TCCB ngày 28/12/2018 về kế hoạch: Tổ chức thực hiện phong trào thi đua đặc biệt “Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020”**



Rừng càng ngày càng xanh tốt nhờ những chính sách hợp lý bảo vệ và phát triển rừng.

Theo kế hoạch, tập hợp và động viên sức mạnh của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia vào lĩnh vực quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng, chế biến và thương mại lâm sản của Việt Nam. Phấn đấu đến năm 2020 tốc độ tăng giá trị sản xuất lâm nghiệp đạt 6,05%/năm; tỷ lệ che phủ rừng toàn quốc đạt 42%, diện tích rừng các loại đạt 14,4 triệu ha, năng suất rừng trồng bình quân đạt 20m/ha/năm; giá trị xuất khẩu đồ gỗ và lâm sản đạt 11,0 tỷ USD; duy trì ổn định 25 triệu việc làm. Góp phần tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo, cải thiện sinh kế cho người làm nghề rừng, gắn với xây dựng nông thôn mới và đảm bảo an ninh, quốc phòng.

Đối tượng tham gia phong trào thi đua tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020, gồm: Các cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương, địa phương; Các cơ quan nghiên cứu khoa học, đào tạo, chuyển giao công nghệ; các Vườn quốc gia, khu bảo tồn; các chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp; Các Hiệp hội, doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất, kinh doanh lĩnh vực lâm nghiệp; Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia bảo vệ và phát triển rừng.

Trong đó, triển khai các phong trào thi đua được triển khai từ Trung ương đến cấp cơ sở với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, phù hợp với thực tiễn, thu hút đông đảo tổ chức, cá nhân tham gia, nhất là các tổ chức, cá nhân trực tiếp làm việc trong lĩnh vực lâm nghiệp.

**Thi đua hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nhiệm vụ Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020:**



Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Vân Long, Gia Viễn, Ninh Bình.

**Bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên**, bảo vệ và phát triển bền vững diện tích rừng hiện có và rừng được tạo mới trong giai đoạn 2016 – 2020. – Đảm bảo

15% diện tích hệ sinh thái rừng bị suy thoái được phục hồi và bảo tồn, đặc biệt là hệ thống rừng đặc dụng, đến năm 2020, tăng thêm khoảng 100.000 ha rừng đặc dụng. Số lượng các loài nguy cấp, quý, hiếm bị đe dọa tuyệt chủng và số lượng quần thể các loài được cải thiện.

Tăng cường năng lực thực thi pháp luật, giảm căn bản tình trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, trong đó diện tích rừng bị thiệt hại và số vụ vi phạm giảm 35% so với giai đoạn 2011 – 2015.

Hướng dẫn kỹ thuật trồng rau an toàn cho gia đình chị Vi Thị Hiền, ở bản Lang, xã Trung Hạ.

**Nâng cao năng suất, chất lượng rừng**, trồng mới và trồng lại rừng sau khai thác: 1.025.000 ha; trong đó: 75.000 ha rừng phòng hộ, đặc dụng: 200.000 ha rừng trồng thâm canh gỗ lớn. Khoanh nuôi tái sinh rừng: 360.000 ha/năm. Trồng cây phân tán: 250 triệu cây. Chuyển hóa rừng trồng, kinh doanh gỗ nhỏ thành kinh doanh gỗ lớn: 90.000 ha. Tỷ lệ diện tích rừng trồng được kiểm soát chất lượng giống đạt 80%.



Gỗ rừng trồng sẽ dần thay thế gỗ rừng tự nhiên.

**Nâng cao giá trị lâm nghiệp**, phát triển công nghiệp chế biến gỗ thông qua việc hỗ trợ xây dựng các nhà máy chế biến gỗ, các khu lâm nghiệp công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ tại các vùng kinh tế trọng điểm. Tăng tỷ trọng đầu tư, phát triển hệ thống cơ sở, hạ tầng và dịch vụ trong lâm nghiệp, đặc biệt là hệ thống đường vận xuất, vận chuyển nhằm giảm chi phí trực tiếp cho các hoạt động trồng, khai thác, vận chuyển và chế biến sản phẩm từ rừng. Hỗ trợ cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững: 100.000 ha rừng/năm, đảm bảo sản phẩm gỗ của Việt Nam đủ điều kiện đáp ứng được yêu cầu quốc tế khi tham gia các hiệp định thương mại tự do. Chế biến lâm sản thành hàng hóa có giá trị xuất khẩu cao.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc các Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương có liên quan, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các Hiệp hội, doanh nghiệp căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua trong cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị để phù hợp với một trong các nội dung ở trên.

**Văn Trì**

Nguồn: <https://baovemoitruong.org.vn/phat-trien-lam-nghiep-ben-vung-giai-doan-2016-2020/>

## **Đề cộng đồng thực sự làm chủ rừng: Thực tế và những thách thức**

**BVR&MT – Ngày 10/1, tại nhà khách La Thành (Hà Nội) đã diễn ra buổi tọa đàm “Đề cộng đồng thực sự làm chủ rừng: Thực tế và những thách thức” do Trung tâm Con người và Thiên nhiên tổ chức. Tọa đàm được thực hiện trong khuôn khổ Dự án “Tiếng nói vì rừng Mê Kông” do Liên Minh Châu Âu tài trợ.**



Toàn cảnh buổi tọa đàm.

Quản lý rừng cộng đồng đang trở thành một trong những phương thức quản lý rừng phổ biến ở Việt Nam. Rừng cộng đồng gắn liền với sinh kế và nền tảng cuộc sống văn hóa xã hội của nhiều đồng bào dân tộc thiểu số miền núi.



Rừng cộng đồng đang mang lại nhiều lợi ích khác nhau về môi trường, kinh tế, xã hội.

Sau gần hai thập kỷ thực hiện thí điểm giao rừng và phát triển các mô hình quản lý rừng cộng đồng cho thấy “cộng đồng địa phương có khả năng quản lý rừng cộng đồng một cách hiệu quả và mang lại nhiều lợi ích khác nhau về môi trường, kinh tế, và xã hội”. Cụ thể, giao rừng cho cộng đồng giúp hạn chế mất rừng và suy thoái rừng, đồng thời gia tăng phục hồi và phát triển rừng, đồng thời, giúp tạo thu nhập từ rừng cho người dân. Tuy nhiên, đánh giá này không lãng tránh được thực tế là nhiều địa phương, nhất là các cơ quan quản lý, vẫn còn những định kiến hoặc ngần ngại hoặc không ủng hộ giao đất – giao rừng cho cộng đồng vì thiếu đi niềm tin, hoặc lo ngại rằng, sau khi giao rừng sẽ mất.



Ông Quang Văn Đồng, Trưởng bản Hóc, Quỳnh Châu, Nghệ An phát biểu ý kiến tại buổi tọa đàm.

Đề cập về những hạn chế trong công tác giao đất, giao rừng tại Nghệ An, ông Quang Văn Đồng, Trưởng bản Hóc (Quỳnh Châu, Nghệ An) cho biết: Những năm qua, việc giao đất, giao rừng cho các chủ rừng ở một số nơi trên thực địa còn chưa phân định rõ ràng dẫn đến tình trạng canh tác chồng chéo, xâm chiếm lẫn nhau. Đặc biệt, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân còn chậm và chưa gắn với công tác giao rừng; hiệu quả từ khai thác diện tích rừng và đất lâm nghiệp giao cho hộ gia đình, cá nhân ở một số nơi còn thấp, nguồn thu nhập từ rừng chưa tương xứng với tiềm năng.





Ông Phàn A Diu, Trưởng bản Chù Lìn có đề nghị mở thêm vùng quy hoạch đất sinh sống để tránh tình trạng lấn chiếm đất rừng.

Tại buổi tọa đàm, ông Phàn A Diu, Trưởng bản Chù Lìn, Hồ Thầu, Tam Đường, Lai Châu cho biết tại bản có 128 hộ sinh sống với 685 nhân khẩu. Ở bản có 2 loại rừng là rừng thiêng và rừng cộng đồng với tổng diện tích là 335.16 hecta. Với số lượng dân bản đông như vậy, trong khi diện tích định cư thì không đủ dẫn tới tình trạng có một số hộ lấn chiếm đất rừng để dựng nhà ở. Chính vì thế ông đã có kiến nghị lên các cấp huyện, cấp tỉnh mở rộng, quy hoạch thêm diện tích để người dân có chỗ ở nhằm hạn chế tình trạng lấn chiếm rừng để xây nhà ở. Bên cạnh đó, dịch vụ chi trả môi trường rừng đối với các hộ thấp, làm ảnh hưởng đến công tác [bảo vệ rừng](#).

Đặc biệt, với Luật Lâm nghiệp 2017 có hiệu lực từ ngày 01/01/2019, khái niệm cộng đồng dân cư đã được mở rộng và lần đầu tiên cộng đồng dân cư được công nhận là một trong 7 chủ rừng. Đây là bước tiến quan trọng trong việc thúc

đẩy quản lý rừng cộng đồng, hướng tới bảo vệ bền vững các khu rừng tự nhiên và góp phần cải thiện sinh kế cộng đồng.

Theo ông Đào Xuân Khanh, Viện Chứng chỉ Rừng bền vững thì cần có chính sách hợp lý hỗ trợ cho đồng bào dân tộc thiểu số cũng như việc xem xét, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp để người dân yên tâm bảo vệ, phát triển rừng.



Ông Đặng Hùng Võ, Nguyên thứ trưởng Bộ TNMT và các chuyên gia thảo luận tại buổi tọa đàm.

Cũng tại buổi tọa đàm, các đại biểu cũng đã thảo luận và đề xuất một số giải pháp thiết thực, góp phần hoàn thiện chính sách và thực hiện có hiệu quả việc quản lý rừng cộng đồng ở Việt Nam. Trong đó, Nhà nước cần có chính sách, cơ chế hưởng lợi phù hợp đối với rừng giao cho cộng đồng thôn/bản; cần đơn giản hóa thủ tục giao đất rừng cho đồng bào các dân tộc. Chính quyền địa phương cần xác định giao đất giao rừng cho cộng đồng, thôn/bản là vấn đề ưu tiên bố trí kinh phí và thực sự quan tâm triển khai; cần rà soát lại ranh giới, trạng thái rừng, nhu

cầu sử dụng đất rừng của cộng đồng để giải quyết tốt hiện trạng chôn lấp đất rừng, tranh chấp giữa các chủ rừng, thực hiện có hiệu quả công tác giao đất, giao rừng cho cộng đồng thôn/bản.

**Thạch Thảo**

Nguồn: <https://baovemoitruong.org.vn/de-cong-dong-thuc-su-lam-chu-rung-thuc-te-va-nhung-thach-thuc/>

## **Bảo vệ môi trường phải trở thành một nét văn hóa**

**BVR&MT – Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam nhấn mạnh như vậy khi tiếp đoàn đại biểu Hội Bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam, chiều 6/12.**



*Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam đánh giá cao những nỗ lực, cố gắng của Hội Bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam. Ảnh: VGP*

Được thành lập từ năm 1998, Hội Bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam (VANE) là nơi “hội tụ” những nhà khoa học hàng đầu về tài nguyên và môi trường trên cả nước. Nhờ đó, Hội đã và đang làm tốt chức năng tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về bảo vệ môi trường trong nhân dân; góp phần đưa nội dung bảo vệ thiên nhiên và môi trường vào chương trình giảng dạy trong trường học, đấu tranh chống mọi hành vi vi phạm pháp luật và các quy định về bảo vệ môi trường thiên nhiên.

VANE đã có nhiều đóng góp tích cực qua các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, tư vấn kỹ thuật, phản biện khoa học, tuyên truyền và xây dựng các mô hình sản xuất bền vững.

TS. Nguyễn Trọng Sinh, Chủ tịch VANE chia sẻ sự trăn trở làm thế nào để phát huy sức mạnh tổng hợp của cộng đồng bảo vệ tài nguyên và môi trường nhằm phát triển bền vững đất nước trong bối cảnh biến đổi khí hậu.

“Để thực hiện được điều này, trước hết chúng ta phải xây dựng một chiến lược huy động sức mạnh tổng hợp của cộng đồng bảo vệ tài nguyên và môi trường phục vụ phát triển bền vững trong bối cảnh biến đổi khí hậu. Đối với các DN, nhất là DN vừa và nhỏ rất cần được chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Đồng thời đánh giá, xếp hạng nỗ lực của các DN thân thiện môi trường và an toàn sức khỏe, phát động phong trào thi đua giữa các doanh nghiệp trong bảo tồn đa dạng sinh học, sử dụng tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường phát triển bền vững”, TS. Nguyễn Trọng Sinh bày tỏ.



*Ảnh: VGP*

Đánh giá cao những nỗ lực của VANE trong hoạt động bảo vệ thiên nhiên, môi trường, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam nhấn mạnh yêu cầu phát triển hiện nay

phải nhanh hơn nhưng cũng phải bảo đảm bền vững, bảo vệ môi trường, bởi nếu chỉ vì mục tiêu phát triển trước mắt mà không lưu ý đến môi trường thì sẽ mất rất nhiều thời gian, chi phí để khắc phục.

Phó Thủ tướng cho biết, theo một số tính toán của các nhà khoa học, hiện nay chi phí để khắc phục các vấn đề về môi trường khoảng 2-3% GDP. Và nếu không có những thay đổi lớn thì nền kinh tế Việt Nam tăng 1% GDP thì chi phí khắc phục, bảo vệ môi trường có thể tương đương 3% GDP. Trong khi đó, nghiên cứu ở nhiều nước phát triển cho thấy nếu không quan tâm đến vấn đề môi trường thì đến lúc khắc phục hậu quả có thể mất nhiều chục phần trăm GDP, hàng chục năm.

“Nhiều nơi ở phá núi, phá rừng, lấp ao, hồ. Nhiều vùng quê không còn tiếng ếch kêu, đồng ruộng không còn cua, cá do sử dụng nhiều hoá chất. Các dòng sông kêu cứu. Đây là những bài học cần rút ra sâu sắc. Nhưng xử lý vấn đề môi trường cũng không thể cực đoan là không cho xây dựng nhà máy mà làm sao để các nhà máy tuân thủ đầy đủ, nghiêm túc các quy định xử lý chất thải, nước thải bảo đảm chất lượng trước khi xả ra môi trường. Bảo vệ môi trường phải trở thành một nét văn hoá của DN”, Phó Thủ tướng chia sẻ.

Tuy nhiên, hoạt động bảo vệ môi trường không chỉ liên quan đến DN, hộ kinh doanh mà đến từng người dân trong sinh hoạt hàng ngày. Ngay từ câu chuyện phân loại rác sinh hoạt để tái chế hay hạn chế dùng túi nylon thì tiết kiệm rất lớn cho nền kinh tế.

“Vấn đề là làm sao huy động sức mạnh từ cộng đồng, có cơ chế cho DN, vận động quần chúng nhân dân tham gia mạnh mẽ vào các phong trào bảo vệ môi trường. Để làm được điều này cần sự chung tay từ Chính phủ, các bộ ngành, chính quyền các cấp đến DN, cộng đồng, đặc biệt là vai trò lan toả của các hội, đoàn thể”, Phó Thủ tướng nói.

Nguồn: <https://baovemoitruong.org.vn/bao-ve-moi-truong-phai-tro-thanh-mot-net-van-hoa/>

## **Đắk Lắk: Phát triển bền vững cây ăn trái ở Tây Nguyên**

**BVR&MT – Phát triển bền vững vùng cây ăn trái ở Tây Nguyên đang là vấn đề được nhiều nhà vườn, chuyên gia nông nghiệp, lãnh đạo tại địa phương ở một số tỉnh có diện tích cây ăn trái lớn quan tâm.**



Phát triển cây ăn trái ở Tây Nguyên đang được địa phương và chủ nhà vườn quan tâm.

Huyện Ea Súp xã Cư M'Lan, khu vực Tây Nguyên là nơi chiếm đến 50% diện tích cây ăn trái của cả nước. Nhờ áp dụng khoa học kỹ thuật tiên bộ và tăng cường đầu tư thâm canh, sử dụng giống táo Đài Loan, xoài, ổi mới mà năng suất và chất lượng các loại trái cây không ngừng tăng lên.

Điển hình là hộ gia đình của ông Ông Dương Đức Trâm xã Cư M'Lan, thôn 6 đã đầu tư khoảng 40 triệu tiền mua cây giống trồng 800 cây táo Đài Loan.



Ông Dương Đức Trâm bán táo cho khách du lịch.

Mỗi năm Ông Dương Đức Trâm đã thu hoạch và bán ra giống táo Đài Loan thu được khoảng 500 triệu đồng, bình quân mỗi kg ông bán ra là 50.000đ cho khách qua đường đi từ Ea Súp về Buôn Ma Thuột, Đăk Lăk; Chưa kể đến khối lượng táo ông xuất bán cho các siêu thị. Ông thuê sáu công nhân để hái táo bán hàng ngày, với tiền công 200.000đ/ngày, thương hiệu táo Đài Loan của ông Trâm nổi tiếng là sản phẩm sạch.

Hiện tại, táo Đài Loan đang là cây ăn quả chủ lực trồng tập trung theo hướng bảo đảm năng suất, chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, nâng cao hiệu quả cạnh tranh. Đặc biệt tăng cường đầu tư hạ tầng kỹ thuật đồng bộ chuyển giao công nghệ tổ chức sản xuất theo hướng hàng hóa lớn. Ông Trâm là tấm gương điển hình trong sản xuất nông nghiệp cây ăn trái giỏi của địa phương.





Sản phẩm táo của ông Trâm nổi tiếng là sản phẩm sạch.

Theo định hướng của huyện Ea Súp đến năm 2020 diện tích trồng cây ăn trái sẽ đạt được 77.500 hecta lượng dự kiến 1,6 triệu tấn quả táo Đài Loan. Trong đó diện tích trồng cây ăn trái đạt tiêu chuẩn G.A.P chiếm từ 15 đến 20 %.

Để đạt được mục tiêu trên tỉnh Đắk Lắk đã đề xuất xây dựng các nguồn nguyên liệu tập trung cho từng loại sản phẩm; đồng thời quản lý và hướng dẫn nông dân thực hiện sản xuất cây giống từ cây giống đến kỹ thuật trồng trọt đến khi thu hoạch theo quy trình đạt chuẩn G.A.P. Đồng thời tổ chức sản xuất theo hướng tái cơ cấu nông nghiệp, hình thành chuỗi giá trị bền vững bằng việc xây dựng mô hình hợp tác xã nông nghiệp có tham gia của doanh nghiệp đảm bảo có đầu vào và đầu ra cho táo Đài Loan.

**Lê Vân**

Nguồn: <https://baovemoitruong.org.vn/dak-lak-phat-trien-ben-vung-cay-an-trai-o-tay-nguyen/>